

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ triển khai Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030”

Căn cứ Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030”;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Xác định toàn diện, cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhằm quán triệt và chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030”.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, điều hành, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong phát triển hệ thống đô thị theo hướng bền vững trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Yêu cầu triển khai đầy đủ, nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên, kiểm soát và giảm mức độ ô nhiễm trong đầu tư xây dựng, nâng cấp và phát triển hệ thống đô thị trên địa bàn tỉnh. ✓



- Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, cập nhật xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030” và kế hoạch này, từng bước nâng cao chất lượng công trình hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ môi trường; hạn chế, giảm thiểu rủi ro trong xây dựng, phát triển đô thị theo hướng bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

1.1. Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm, năng lực cán bộ lãnh đạo các cấp về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong phát triển các đô thị.

1.2. Chủ động phối hợp với các bộ, ngành trung ương trong công tác điều tra, đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến phát triển hệ thống đô thị hiện hữu và đô thị dự kiến hình thành mới trong giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh; xác định, khoanh vùng, cảnh báo khu vực nguy cơ chịu tác động của biến đổi khí hậu; hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro biến đổi khí hậu tại đô thị (gọi tắt: Atlas Đô thị và Khí hậu).

1.3. Triển khai tốt việc tích hợp nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu vào Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các đồ án quy hoạch xây dựng. Lồng ghép, thực hiện các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, cảnh báo rủi ro tại các khu vực phát triển đô thị, điểm dân cư có khả năng chịu tác động từ biến đổi khí hậu vào chương trình, kế hoạch phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh.

1.4. Thực hiện chương trình nâng cấp đô thị, rà soát bổ sung nội dung, giải pháp kiểm soát phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu; cải tạo, nạo vét, khơi thông dòng chảy; xây dựng đê, kè, tường chắn lũ, phân dòng lũ, các công trình hồ chứa và tổ chức vận hành hồ chứa đảm bảo điều tiết, kiểm soát, hạn chế ngập úng, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, an toàn cho các đô thị, điểm dân cư theo các kịch bản tác động của biến đổi khí hậu.

1.5. Rà soát, đề xuất với các bộ, ngành trung ương điều chỉnh, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn, các quy định liên quan đến phân loại đô thị, quy hoạch, quản lý đầu tư phát triển đô thị, nhà ở, hạ tầng kỹ thuật để phù hợp với điều kiện tự nhiên, phong tục tập quán dân cư trong ứng phó với biến đổi khí hậu, các nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất trên địa bàn tỉnh.

1.6. Hợp tác và triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ (*xử lý nước thải, chất thải rắn, công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng thân thiện môi trường, phát triển công nghệ sạch, năng lượng tái tạo, đô thị thông minh, kiến trúc xanh*); xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác cung cấp

thông tin và quản lý quy hoạch xây dựng nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu trong quy hoạch phát triển hệ thống đô thị, nông thôn theo hướng bền vững.

2. Các nhiệm vụ cụ thể và phân công thực hiện:

(Có biểu chi tiết kèm theo)

3. Giải pháp thực hiện:

3.1. Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, hình thành ý thức chấp hành chính sách pháp luật về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong định hướng quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, nhà ở, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị, nông thôn.

3.2. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển các đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

3.3. Quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, rõ ràng, minh bạch các nguồn tài nguyên; đẩy mạnh thu hút các nguồn lực đầu tư vào phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu; có chính sách ưu đãi đầu tư đối với các dự án ứng dụng công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng thân thiện môi trường, phát triển công nghệ sạch, năng lượng tái tạo, đô thị thông minh, kiến trúc xanh và có giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.

3.4. Chủ động hợp tác, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quy hoạch và phát triển đô thị đảm bảo mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

III. DỰ KIẾN NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ triển khai Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030” gồm: Nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng:

- Rà soát, tham mưu UBND tỉnh đề xuất với các bộ, ngành, trung ương xây dựng và hoàn thiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn, tài liệu hướng dẫn kỹ thuật xây dựng, phát triển đô thị ứng phó với thiên tai, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất theo kịch bản biến đổi khí hậu. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlas Đô thị và Khí hậu) trên địa bàn tỉnh.

- Lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu trong quá trình thẩm định quy hoạch xây dựng đối với các đề án lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch; thẩm định các dự án, đặc biệt đối với dự án phát triển đô thị, các dự

án có sử dụng nhiều tài nguyên; quản lý vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật; quản lý chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn UBND cấp huyện, các chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh: Lồng ghép nội dung ứng phó biến đổi khí hậu trong quá trình lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, thiết kế công trình kiến trúc, hệ thống hạ tầng kỹ thuật; áp dụng hợp lý các chỉ tiêu quy hoạch xây dựng so với quy chuẩn hiện hành đối với các khu vực đô thị, ven biển, vùng nguy cơ ảnh hưởng cao (về diện tích cây xanh, mặt nước, tần suất mưa tính toán thủy văn hệ thống thoát nước...), các công trình xây dựng theo hướng kiến trúc xanh, đảm bảo thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Phối hợp các bộ, ngành trung ương, các hội nghề nghiệp, tổ chức phi chính phủ tổ chức hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho các cán bộ lãnh đạo, chuyên môn các cấp về ứng phó biến đổi khí hậu trong phát triển đô thị.

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch năm gửi Bộ Xây dựng trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlas Đô thị và Khí hậu). Tiếp nhận quản lý và khai thác sử dụng (Atlas Đô thị và Khí hậu) trên địa bàn tỉnh do Bộ Tài nguyên và Môi trường bàn giao.

- Tham mưu, đề xuất và tăng cường phối hợp với các sở, ngành liên quan, cơ quan thông tin đại chúng và UBND các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường cho các cơ quan, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường. Tăng cường hậu kiểm đối với các dự án đã được phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường. Thực hiện nghiêm túc các quy định về cấp, gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép xả thải, ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường và thực hiện chế độ hoàn thổ, hoàn nguyên theo quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời tham mưu xử lý nghiêm các vi phạm có liên quan đến Luật Đất đai, Luật Khoáng sản, Luật Tài nguyên nước, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định có liên quan; đảm bảo mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030 đối với phát triển các đô thị trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị; UBND các huyện, thành phố, thị xã bổ sung, lồng ghép nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu vào Quy hoạch

tính thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thu hút đầu tư, thẩm định và tham mưu cho UBND tỉnh Quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các dự án phát triển đô thị có lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống biến đổi khí hậu.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt kinh phí đối với các nhiệm vụ do địa phương thực hiện.

4. Sở Tài chính:

Trên cơ sở nguồn ngân sách trung ương, khả năng cân đối chi thường xuyên ngân sách địa phương và nguồn kinh phí khác: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề trình UBND tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí để thực hiện kế hoạch.

5. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành đẩy mạnh công tác ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, công nghệ xử lý nước thải, chất thải rắn... vào hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh đảm bảo phát triển bền vững.

- Tham mưu cho UBND tỉnh để phối hợp với các bộ, ngành, đơn vị liên quan triển khai các chương trình, dự án thí điểm ứng dụng công nghệ, vật liệu mới nhằm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.

6. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục về ứng phó với biến đổi khí hậu; thông tin cảnh báo thảm họa thiên tai gây ra ngập lụt, lũ ống, lũ quét sạt lở đất trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tham mưu UBND tỉnh quy hoạch sản xuất nông nghiệp phù hợp với kịch bản biến đổi khí hậu, đảm bảo phát triển nông nghiệp bền vững.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ về phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự tỉnh.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

- Phối hợp các cơ quan trung ương, các sở, ngành cấp tỉnh, các hội nghề nghiệp, tổ chức phi chính phủ để tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho các cán bộ lãnh đạo, chuyên môn các cấp về ứng phó biến đổi khí hậu trong phát triển đô thị.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp

luật về bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết dứt điểm và xử lý nghiêm các sai phạm về quản lý bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai gây ra ngập lụt, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất trong quá trình tổ chức lập thiết kế công trình kiến trúc, thiết kế hệ thống hạ tầng kỹ thuật; thẩm định quy hoạch xây dựng đối với các đồ án lập mới hoặc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, thẩm định các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần phải sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch này, các ngành, địa phương, đơn vị chủ động đề xuất, gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. / *24*

Nơi nhận: *Đôn*

- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Đài Đài PTTH tỉnh; Báo Nghệ An;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng CN (H).

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh

PHỤ LỤC

Danh mục chương trình, dự án trọng tâm ứng phó với biến đổi khí hậu thực hiện tại thành phố Vinh, thị xã Hoàng Mai, thị xã Cửa Lò trong giai đoạn 2021-2030.

(Kèm theo Kế hoạch số 627 /KH-UBND ngày 14 / 9 /2022 của UBND tỉnh Nghệ An)

TT	Danh mục chương trình trọng tâm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Giai đoạn thực hiện
I	Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlas Đô thị và Khí hậu)			
1	Điều tra, đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến hệ thống đô thị có nguy cơ chịu tác động	Sở TN&MT	Sở XD, Sở NN&PTNT, UBND thành phố, thị xã	2022-2025
2	Xây dựng Atlas Đô thị và Khí hậu cho thành phố Vinh, thị xã Hoàng Mai, thị xã Cửa Lò	Sở TN&MT, Sở XD	UBND thành phố, thị xã	2025-2030
3	Tiếp nhận quản lý và khai thác Atlas Đô thị và Khí hậu	Sở TN&MT, Sở XD	UBND thành phố, thị xã	2025-2030
II	Phối hợp với các tổ chức quốc tế triển khai các chương trình, dự án thí điểm ứng dụng công nghệ, vật liệu mới nhằm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.			
1	Nghiên cứu, thực hiện thí điểm một số dự án quy hoạch, chương trình ưu tiên trọng điểm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu	Sở XD, Sở TN&MT, Sở TT&TT	UBND thành phố, thị xã	2022-2030
2	Phối hợp Bộ Xây dựng triển khai các chương trình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt.	Sở XD	Sở NN& PTNT, UBND thành phố, thị xã	2022-2030
3	Triển khai các dự án thoát nước và chống ngập tại khu vực đô thị	Sở XD	Các chủ đầu tư	2022-2030
III	Thực hiện Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ)			
1	Phối hợp với Bộ Xây dựng triển khai thí điểm, đầu tư các giải pháp kỹ thuật nhằm thích ứng với ngập lụt do mưa lớn, triều cường và nước biển dâng cho các khu vực đô thị ven biển miền Trung.	Sở XD	Sở TN&MT, Sở NN& PTNT, UBND thành phố, thị xã	2022-2030
2	Triển khai các dự án nhằm ứng dụng các công nghệ mới, sử dụng các loại vật liệu bền vững, có tính chống chịu cao với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực xây dựng và đô thị.	Sở KH&CN	Các chủ đầu tư, UBND thành phố, thị xã	2022-2030